

HỌC LIỆU TUẦN 17 (NỘI DUNG TUẦN 18,19), NGỮ VĂN 7

Chủ đề 21: ÔN TẬP (Tiếp theo)

TIẾT 69,70: ÔN TẬP TỔNG HỢP

A.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức: Kiểm tra, đánh giá mức độ nhận thức, khả năng cảm thụ của học sinh về các văn bản đã học, kiến thức tiếng Việt, kỹ năng tạo lập văn bản trong chương trình Ngữ văn 7 kì I.

2. Kỹ năng: HS biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo nội dung đã học trong phần văn bản vào bài làm cụ thể.

4. Năng lực: Tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề.

3. Thái độ:

- Có thái độ trung thực, tự giác trong việc làm bài ôn tập.

- Nỗ lực hết mình để tham gia vào bài một cách tốt nhất.

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN:

HS đọc kĩ đề và lần lượt thực hiện các yêu cầu của đề:

ĐỀ :

• PHÂN ĐỌC - HIỂU:

Đọc kĩ bài thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

RẼM THÁNG GIÊNG

*Rẻm xuân lông lộng trắng soi,
Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân;
Giữa dòng bàn bạc việc quân,
Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.*

(Xuân Thủy dịch, trong thơ Hồ Chủ tịch, NXB Văn học, Hà Nội, 1967)

1/ Câu hỏi trắc nghiệm (2 đ):

Chọn phương án trả lời đúng nhất trong từng câu sau. Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm.

Câu 1. Nguyên tác của bài thơ *Rẻm tháng giêng* cùng thể thơ với bài nào?

A. Bài ca Côn Sơn

B. Sau phút chia li

C. Sông núi nước Nam

D. Qua Đèo Ngang

Câu 2. Bài thơ miêu tả cảnh vật ở đâu?

A. Thủ đô Hà Nội

B. Việt Bắc

C. Tây Bắc

D. Nghệ An

Câu 3. *Rằm tháng giêng* được sáng tác trong hoàn cảnh nào?

A. Trước Cách mạng tháng Tám, Bác Hồ mới về nước

B. Những năm đầu cuộc kháng chiến chống Pháp

C. Những năm hòa bình ở miền Bắc sau kháng chiến chống Pháp

D. Những năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 4: Hai từ “lồng lộng, bát ngát” trong bài thơ là từ láy.

A.Đúng.

B.Sai.

2/ câu hỏi tự luận: (2đ)

Câu a. Cho biết thể thơ được sử dụng trong bản dịch.(0,5 đ)

Câu b. Chỉ ra nghệ thuật chính được sử dụng trong hai câu thơ đầu.(0,5đ)

Câu c: Qua bài thơ, em cảm nhận được gì về tâm hồn và phong thái của Bác Hồ trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp? (1đ)

• PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6đ)

1/ Từ bài thơ của Bác, em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) nêu suy nghĩ của em về tình yêu thiên nhiên hoặc yêu quê hương của mình. (2đ)

2/. Phát biểu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh. (4đ)

• GỢI Ý LÀM BÀI: (Phần tạo lập văn bản)

1/- Thiên nhiên bao gồm tất cả những gì ở xung quanh ta, không do con người tạo ra.

- Thiên nhiên đem đến cho con người chúng ta những gì về cảnh quan, về các nguồn lợi?

- Yêu thiên nhiên, ta cần có thái độ và hành động như thế nào ?

2/ I. Mở bài:

- Giới thiệu tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.

- “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh chính là những dòng thơ bình dị. Bài thơ đã đi vào lòng người đọc bằng âm thanh tiếng gà trưa, bằng một tình bà cháu nồng đậm yêu thương.

II. Thân bài: Cảm nghĩ về tình bà cháu trong bài thơ

1. Tình bà cháu hiện lên qua dòng kí ức

“Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ.”

Dòng cảm xúc từ hiện tại đã trôi về miền quá khứ với nỗi xúc động tràn trề. Tiếng gà trưa đã gọi lên bao kỉ niệm thơ ấu được sống nơi làng xóm với bà, trong tình yêu thương và bàn tay chăm sóc của bà.

Hình ảnh người bà hiện lên trong những kỉ niệm đẹp, gắn liền với đàn gà cục ta cục tác.

“Gà đẻ mà mày nhìn!
Rồi sau này lang mặt. ”

Câu thơ đã tái hiện lại lời mắng yêu của bà với người cháu. Dù đã lớn nhưng cháu vẫn mang theo mình kỉ niệm rất đỗi giản dị mà chan chứa yêu thương này.

“Tay bà khum soi trứng
Dành từng quả chắt chiu”

“Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối

Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới.”

Bà hiện lên với dáng vẻ tần tảo, vất vả, chắt chiu, dành dụm để cho cháu được cuộc sống ấm lo.

Những “cái quần chéo go”, những “cái áo cánh chúc bâu” chẳng phải là món quà đắt tiền, chẳng sang trọng nhưng nó lại là niềm vui lớn nhất của người cháu mỗi khi tết đến xuân về. Món quà tuy không đắt tiền nhưng chính tiền lại chẳng thể trả nổi bởi nó được làm bằng những sợi yêu thương của người bà, là những hy sinh của bà để cháu có cuộc sống hạnh phúc ấm lo.

2. Tình cảm bà cháu gắn bó thiêng liêng

Bà đã cùng người chiến sĩ đồng hành gắn bó trên suốt chặng đường hành quân.

Những ý nghĩ về bà, những kỉ niệm ấu thơ có bóng dáng người bà tần tảo, tình yêu thương của bà đã tiếp sức cho người chiến sĩ.

“Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc

Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ồ trứng hồng tuổi thơ.”

Bà đã trở thành nguồn sức mạnh tinh thần cho cháu.

Điệp từ “vì” đã làm nổi bật nguyên nhân người chiến sĩ quyết tâm lên đường hành quân. Không phải bắt nguồn từ những gì to lớn mà đó chính là vì bà, vì cháu biết những tảo tần chịu thương chịu khó của bà. Tình yêu gia đình gắn với người bà đã lớn lên thành tình yêu quê hương, nơi có tiếng gà cục tác. Từ tình yêu quê hương, nó lớn dần thành tình yêu tổ quốc, thành quyết tâm đứng lên bảo vệ những điều bình dị mà thiêng liêng ấy trong tâm tưởng người cháu.

III. Kết bài

Nêu cảm nhận về tình bà cháu trong bài thơ.

C. BÀI GHI CỦA HỌC SINH:

(HS chép lại đề vào tập)

*NỘI DUNG TRẢ LỜI :

GỢI Ý:

PHẦN ĐỌC- HIỂU:

1/ Câu hỏi trắc nghiệm (2 đ):

1.C, 2.B 3. B 4.A

2/

a/. Thể thơ: Lục bát

b/. Nghệ thuật chính: điệp ngữ “ xuân “.

c/. - Vẻ đẹp tâm hồn: Yêu thiên nhiên (rung động trước vẻ đẹp của đêm trăng tại chiến khu Việt Bắc).

- Phong thái: ung dung, lạc quan, niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng).

• PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN: (6đ)

1/ Từ bài thơ của Bác, em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) nêu suy nghĩ của em về tình yêu thiên nhiên hoặc yêu quê hương của mình. (2đ)

2/. Phát biểu cảm nghĩ của em về tình bà cháu trong bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh. (4đ)

• GỢI Ý LÀM BÀI: (Phần tạo lập văn bản)

1/- Thiên nhiên bao gồm tất cả những gì ở xung quanh ta, không do con người tạo ra.

- Thiên nhiên đem đến cho con người chúng ta những gì về cảnh quan, về các nguồn lợi?

- Yêu thiên nhiên, ta cần có thái độ và hành động như thế nào ?

2/ I. Mở bài:

- Giới thiệu tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.

- “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh chính là những dòng thơ bình dị. Bài thơ đã đi vào lòng người đọc bằng âm thanh tiếng gà trưa, bằng một tình bà cháu nồng đậm yêu thương.

II. Thân bài: Cảm nghĩ về tình bà cháu trong bài thơ

1. Tình bà cháu hiện lên qua dòng kí ức

“Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ.”

Dòng cảm xúc từ hiện tại đã trôi về miền quá khứ với nỗi xúc động tràn trề. Tiếng gà trưa đã gọi lên bao kỉ niệm thơ ấu được sống nơi làng xóm với bà, trong tình yêu thương và bàn tay chăm sóc của bà.

Hình ảnh người bà hiện lên trong những kỉ niệm đẹp, gắn liền với đàn gà cục ta cục tác.

“Gà đẻ mà mày nhìn!
Rồi sau này lang mặt. ”

Câu thơ đã tái hiện lại lời mắng yêu của bà với người cháu. Dù đã lớn nhưng cháu vẫn mang theo mình kỉ niệm rất đỗi giản dị mà chan chứa yêu thương này.

“Tay bà khum soi trứng
Dành từng quả chắt chiu”

“Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối

Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới.”

Bà hiện lên với dáng vẻ tần tảo, vất vả, chắt chiu, dành dụm để cho cháu được cuộc sống ấm no.

Những “cái quần chéo go”, những “cái áo cánh chúc bâu” chẳng phải là món quà đắt tiền, chẳng sang trọng nhưng nó lại là niềm vui lớn nhất của người cháu mỗi khi tết đến xuân về. Món quà tuy không đắt tiền nhưng chính tiền lại chẳng thể trả nổi bởi nó được làm bằng những sợi yêu thương của người bà, là những hy sinh của bà để cháu có cuộc sống hạnh phúc ấm no.

2. Tình cảm bà cháu gắn bó thiêng liêng

Bà đã cùng người chiến sĩ đồng hành gắn bó trên suốt chặng đường hành quân.

Những ý nghĩ về bà, những kỉ niệm ấu thơ có bóng dáng người bà tần tảo, tình yêu thương của bà đã tiếp sức cho người chiến sĩ.

“Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ô trứng hồng tuổi thơ.”

Bà đã trở thành nguồn sức mạnh tinh thần cho cháu.

Điệp từ “vì” đã làm nổi bật nguyên nhân người chiến sĩ quyết tâm lên đường hành quân. Không phải bắt nguồn từ những gì to lớn mà đó chính là vì bà, vì cháu biết những tảo tần chịu thương chịu khó của bà. Tình yêu gia đình gắn với người bà đã lớn lên thành tình yêu quê hương, nơi có tiếng gà cục tác. Từ tình yêu quê hương, nó lớn dần thành tình yêu tổ quốc, thành quyết tâm đứng lên bảo vệ những điều bình dị mà thiêng liêng ấy trong tâm tưởng người cháu.

D. LUYỆN TẬP:

(HS tiếp tục hoàn thành câu 1, 2 vào tập)

TIẾT 71, 72: CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (ĐỌC SÁCH):

NGHIÊN CỨU CÁC BÀI VĂN BIỂU CẢM VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

- 1. Kiến thức:** Qua các bài văn, học sinh tự kiểm tra, đánh giá mức độ nhận thức, khả năng cảm thụ của mình về các tác phẩm văn học đã học.
- 2. Kỹ năng:** HS biết vận dụng để tạo lập văn bản biểu cảm về các tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ văn 7 .

3. Thái độ:

- Có thái độ tập trung, tích cực tự giác trong việc tìm, đọc, lắng nghe, tích lũy kiến thức và kỹ năng làm bài cho bản thân..
- Nỗ lực hết mình để làm bài một cách tốt nhất.

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN:

(HS có thể tìm đọc các bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học trong sách tham khảo *Những bài làm văn mẫu Ngữ Văn 7* hoặc tra cứu trên Google *Những bài văn mẫu biểu cảm về tác phẩm văn học lớp 7*. Qua các bài văn ấy, ta cần nắm được cách làm bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học, đặc biệt là nhiệm vụ từng phần trong bố cục của bài văn.)

Có thể tham khảo những bài viết sau:

1/ Trong tất cả những bài thơ của Bác Hồ giai đoạn kháng chiến thì em thích nhất là bài “Cảnh khuya”. Mặc dù bài thơ chỉ vồn vẹn 4 câu thơ, nhưng đã vẽ nên một bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp ở núi rừng Việt Bắc, có rừng cây, có trăng sáng, có tiếng suối, và đặc biệt có một người đang ở đó thao thức không ngủ được vì lo lắng cho sự an nguy của nước nhà.

"Tiếng suối trong như tiếng hát xa
Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa
Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà".

Ở hai câu thơ đầu, Bác đã dùng tâm hồn của một người thi sĩ để vẽ nên bức tranh thiên nhiên đẹp hoàn mỹ. Bức tranh núi rừng hiện ra rất sinh động bởi nó có cả tiếng suối, có trăng, có bóng hoa.

"Tiếng suối trong như tiếng hát xa
Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa"

“Tiếng suối” được ví von với “tiếng hát xa” gợi cho ta một cảm giác thanh bình. Có lẽ không gian đó yên ắng lắm, mọi người, mọi vật đã chìm vào giấc ngủ, thì Bác mới có thể lắng nghe được tiếng suối từ sau khe núi vọng về. Nhưng dưới ngòi bút và tâm hồn lãng mạn của chủ tịch Hồ Chí Minh, thì nó nghe như tiếng hát, lời hát ngọt ngào, quen thuộc gần gũi như ở quê nhà. Bất chợt Bác nhìn lên bầu trời và nhìn thấy được một cảnh tượng thật đẹp.

Trăng “lồng” cổ thụ, bóng “lồng” hoa

Hình ảnh “trăng” xuất hiện không ít ở trong văn thơ, và ngay trong nhiều sáng tác của Hồ Chủ tịch thì vẫn đã có bóng dáng của trăng, tuy nhiên ở bài thơ này, trăng hiện lên đẹp biết bao. Ánh trăng sáng luồn qua tầng cây cổ thụ, rồi sau đó chiếu xuống mặt đất trông như những bông hoa. Tâm hồn của Bác thật quá đổi nên thơ, một hình ảnh mà chúng ta nghĩ rằng nó vô cùng quen thuộc, nhưng dưới ngòi bút của thi sĩ, nó được nâng lên một tầm mới, là vẻ đẹp nghệ thuật.

Vâng, chỉ mới hai câu thơ thôi, nhưng Bác Hồ kính yêu đã vẽ nên một bức tranh thơ mộng hữu tình giữa núi rừng hoang vu của Việt Bắc, điều này vừa cho thấy vẻ đẹp tâm hồn, tinh thần lạc quan yêu đời của Bác, vừa thể hiện được sự tinh tế, những rung cảm tuyệt vời không phải ai cũng có. Điều đáng nói ở đây là Bác đã dùng những từ ngữ giàu hình ảnh cùng lối gieo vần, chữ như đang tự sự, rất giản đơn, ngắn gọn mà súc tích, ai trong chúng ta đọc lên cũng có thể tưởng tượng ra ngay khung cảnh Tây Bắc lúc đó như thế nào.

Tiếp nối những rung cảm về cảnh vật thiên nhiên, Bác nhìn lại sự tồn tại của mình.

“Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà”

Không phải một lời biện minh, nhưng hai câu thơ này Bác như đang tự trả lời cho câu hỏi: “Vì sao người chưa ngủ”. Giữa đêm khuya thanh vắng, chỉ còn vắng vắng tiếng suối, có ánh trăng sáng soi, có bóng cây, có “hoa”, nhưng chỉ khi “người chưa ngủ” mới có thể cảm nhận được vẻ đẹp đầy huyền bí ở nơi rừng núi như thế này được. Bác bộc bạch: “Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà”

Đọc câu thơ lên ai nấy đều cảm phục trước một người con vĩ đại của dân tộc, một người tận tâm, hết mực yêu nước thương dân, trong khi mọi vật, mọi người đã nghỉ ngơi thì Bác vẫn đang phải lo lắng, nghĩ suy để đưa ra giải pháp nào tốt nhất cho quân ta giành thắng lợi, đất nước sớm được độc lập, tự do. Con người chiến sĩ hòa quyện với tâm hồn thi sĩ tạo nên một tác phẩm “bất hủ” mà hầu như ai cũng thuộc lòng từng câu từng chữ.

Cảnh khuya không chỉ đẹp vì cảnh, mà nó còn đẹp vì tình, là tình yêu thương mà Bác Hồ dành cho hàng triệu trái tim người dân Việt Nam, là tình yêu dân tộc, yêu quê hương hết thảy. Thiết nghĩ, không biết chỉ một đêm hay biết bao nhiêu đêm Bác thao thức “vì lo nỗi nước nhà”? Càng đọc bài thơ này, em lại càng yêu mến và khâm phục trước tinh thần, nghị lực của Bác Hồ kính yêu.

2/

Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam ta - là người tiên phong dẫn lối cho đất nước ta bước ra khỏi tấm màn đen của đêm trường nô lệ. Đó là những điều người người nói đến khi nhắc về Hồ Chủ tịch. Thế nhưng, bên cạnh đó, Người còn là một nhà thơ, một người nghệ sĩ đích thực với tâm hồn nhạy cảm và những tác phẩm giàu giá trị. Trong đó, chúng ta không thể không nhắc đến bài thơ Rằm tháng giêng.

Đây là một tác phẩm thơ được viết bằng chữ Hán theo thể thất ngôn tứ tuyệt đường luật quen thuộc. Ngay cả cấu tứ bài thơ cũng không có gì quá mới khi hai câu thơ đầu dành để tả cảnh, hai câu thơ sau ngụ tình, tả người. Nhưng bằng tài năng, bằng trái tim nhạy cảm nhà thơ đã vẽ nên những câu thơ với hình ảnh hấp dẫn, sống động, và những ý thơ dạt dào tình cảm, ý nghĩa.

Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,

Xuân giang, xuân thủy tiếp xuân thiên.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh thiên nhiên vô cùng tươi đẹp. Đó là vào một đêm của mùa xuân, khi mặt trăng tròn đầy viên mãn ngự trị trên trời cao. Ấy là lúc khắp đất trời sung sướng mà vầy vùng trong bể trăng đầy ắp. Cái thứ ánh sáng trắng ngọc trắng ngà ấy phủ lên những lớp vàng, bạc óng ánh. Khiến cho đất trời như đẹp hơn, tình tứ hơn. Bởi vậy, mà sắc xuân, hương xuân cũng thấm đẫm hơn trên cảnh vật. Dòng sông, con nước, bầu trời không còn là nó của ngày hôm qua nữa. Mà khoác lên mình tấm áo mới, trở thành sông xuân, trời xuân. Hình ảnh thơ khiến người đọc lâng lâng trong cảm giác khi xuân chín nục, tỏa ngát thơm hương. Bầu trời, dòng sông được mùa xuân thấm đượm, lồng vào nhau, dây dưa khó phân. Mà có lẽ cũng chẳng cần phân tách, nên chúng cứ thế mà đan vào nhau, tuy hai mà một. Cả bức tranh thiên nhiên trở nên rộng lớn và thoáng đãng khi cả đất trời ngự về trên dòng

thơ. Và từng hơi thở cũng vì thế mà nhẹ nhàng, mê say hơn, khi sắc xuân đương nồng thắm, sinh động mà luân chuyển, mà chảy âm i trong lòng thơ.

Trong khung cảnh mê say ngây ngất ấy, hình ảnh con người hiện lên ẩn sau hình ảnh chiếc thuyền trôi giữa con sông. Điều đặc biệt là, những con người ấy đến nơi đây không phải để thưởng nguyệt hay đọc thơ mà là để làm việc:

Yên ba thâm xứ đàm quân sự,
Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền.

Những con người trong chiếc thuyền đấy là những người chiến sĩ đang tập trung để bàn bạc việc quân sự, để bảo vệ tổ quốc. Tinh thần ấy, không chút nào bị tác động, bị lay chuyển, dù là cảnh sắc tươi đẹp ở bên ngoài thuyền. Các chiến sĩ ấy bàn bạc việc quân miệt mài đến tận đêm khuya vẫn chẳng dừng lại. Đến tận quá nửa đêm, khi ánh trăng đã tắm đẫm cả con thuyền vẫn còn miệt mài suy nghĩ.

Hình ảnh ánh trăng trải đầy thuyền là một hình ảnh vô cùng thơ mộng. Ánh trăng như một người bạn, một người đồng chí luôn ở bên quan tâm, đồng hành cùng các chiến sĩ. Hình ảnh trăng - người chiến sĩ là cặp hình ảnh song hành quen thuộc trong các tác phẩm thơ của chủ tịch Hồ Chí Minh. Nó thể hiện sự gắn kết giữa con người và thiên nhiên, luôn ở bên, sát cánh cùng nhau. Ngoài ra, bức tranh sáng rọi của ánh trăng, còn thể hiện một niềm tin vững chắc về tương lai tươi sáng ở phía trước của đất nước ta. Đó là một tương lai hạnh phúc, độc lập, bình yên, như khuôn trăng tròn đầy ở trên kia.

Bài thơ Rằm tháng giêng đã xây dựng nên một đêm trăng mùa xuân tươi đẹp, hấp dẫn. Cả bài thơ khắc họa nên bầu không gian rộng lớn, thoáng đãng, trong đó xuất hiện hình ảnh con người tuy nhỏ bé, nhưng khó để bỏ qua được. Từ đó, thể hiện được tài năng, tâm thế của tác giả. Đó là một trái tim tràn đầy tình yêu thiên nhiên, nhưng vẫn không quên nhiệm vụ đối với tổ quốc. Thật không sai khi gọi Hồ Chí Minh là “nhà thơ chiến sĩ”.

3/. Xuân Quỳnh (1942 - 1988) là nhà thơ nữ được nhiều người yêu thơ mến mộ. Thơ chị trẻ trung, sôi nổi, giàu chất trữ tình. Vốn xuất thân từ nông thôn nên Xuân Quỳnh hay viết về những đề tài bình dị, gần gũi của cuộc sống đời thường như tình mẹ con, bà cháu, tình yêu, tình quê hương, đất nước. Ngay từ tập thơ đầu tay “Tơ tằm - Chồi biếc” (in chung - 1963), Xuân Quỳnh đã gây được sự chú ý của người đọc bởi phong cách thơ mới mẻ. Hơn hai mươi năm cầm bút, chị đã sáng tác nhiều tập thơ có giá trị, tạo ấn tượng khó quên trong lòng người đọc. Bài thơ “Tiếng gà trưa” đã thể hiện được tình cảm sâu sắc về gia đình, quê hương và đất nước.

Tác phẩm được viết trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ trên phạm vi cả nước. Bị thua đau ở chiến trường miền Nam, giặc Mỹ điên cuồng mở rộng chiến tranh phá hoại bằng máy bay, bom đạn... ra miền Bắc, hòng tàn phá hậu phương lớn của tiền tuyến lớn. Trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng ấy, hàng triệu thanh niên đã lên đường với khí thế:

*“Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước
Mà lòng phơi phới dậy tương lai”*

Nhân vật trữ tình trong bài thơ là người chiến sĩ trẻ đang cùng đồng đội trên đường hành quân vào Nam chiến đấu.

Tiếng gà trưa” đã gợi nhớ về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình, quê hương đã làm sâu sắc thêm tình yêu đất nước. Bao trùm bài thơ là nỗi nhớ cồn cào, da diết. Nhớ nhà, đó là tâm trạng tất yếu của những người lính trẻ vừa bước qua hoặc chưa bước qua hết tuổi học trò đã phải buông cây bút, cầm cây súng ra đi đánh giặc cứu nước. Nỗi nhớ ở đây thật giản dị và cụ thể. Chỉ một tiếng gà trưa bất chợt nghe thấy khi dừng chân bên xóm nhỏ là đã gọi dậy cả một trời thương nhớ. Tiếng gà nhảy ổ làm xao động nắng trưa và cũng làm xao xuyên hồn người. Nghe tiếng gà mà như nghe thấy tiếng quê hương an ủi, vỗ về và tiếp thêm sức mạnh. Điệp từ “nghe” được nhắc lại ba lần, mở đầu ba câu thơ liên tiếp thể hiện sự rung cảm cao độ trong tâm hồn chiến sĩ:

*“Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ
Cục... cục tác cục ta
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ”*

Quê nhà hiện lên rõ nét trong tâm tưởng và những kỉ niệm tuổi thơ lần lượt sống dậy qua những hình ảnh thân thương. Tiếng gà trưa nhắc nhớ đến “Ồ rom hồng những trứng” của mấy chị mái mớ, mái vàng xinh xắn, mẩn đẽ. Tiếng gà trưa khiến người cháu xa nhà nhớ đến người bà kính yêu một đời tận tảo. Thương biết mấy là cảnh đứa cháu tò mò xem gà đẻ, bị bà mắng: “Gà đẻ mà mày nhìn/Rồi sau này lang mặt”. Chẳng hiểu hư thực ra sao nhưng cháu tin thật: “Cháu về lấy gương soi/Lòng đại thơ lo lắng”. Giờ đây, đứa cháu đã trưởng thành ao ước trở về thời bé bỏng để lại được nghe tiếng mắng yêu của bà, được thấy bóng dáng quen thuộc của bà khum tay soi trứng, chắc chiu từng mầm hy vọng sẽ có được một đàn gà con đông đúc.

Suốt một đời lam lũ, lo toan, bà chẳng bao giờ nghĩ đến bản thân mà chỉ lo cho cháu, bởi đứa cháu đối với bà là tất cả. Bà thầm mong đàn gà thoát khỏi nạn dịch mỗi khi mùa đông tới: “Để cuối năm bán gà/Cháu được quần áo mới”.

Ao ước của đứa cháu có được cái quần chéo go, cái áo cánh chúc bầu còn nguyên vẹn lần hồ sột soạt và thơm mùi vải mới được nhân lên gấp bội trong lòng bà yêu cháu. Hạnh phúc gia đình giản dị, đầm ấm mà rất đời thiêng liêng cùng bao khát vọng tuổi thơ dường như gói gọn cả trong tiếng gà trưa:

*“Tiếng gà trưa
Mang bao nhiêu hạnh phúc
Đêm cháu về nằm mơ
Giấc ngủ hồng sắc trứng”*

Thông qua nỗi nhớ được khơi dậy từ tiếng gà trưa, nhà thơ Xuân Quỳnh đã miêu tả tâm hồn trong sáng, hồn nhiên và tình cảm yêu mến, kính trọng bà của một em bé

nông thôn. Tình bà cháu thấm thiết đã trở thành một phần quan trọng trong đời sống tinh thần của người chiến sĩ hôm nay đang trên đường hành quân chiến đấu bảo vệ quê hương, đất nước:

*“Cháu chiến đấu hôm nay
Vì tình yêu tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ”*

Khổ thơ cuối cùng là lời tâm sự chân thành của đứa cháu chiến sĩ trên đường ra tiền tuyến gửi về người bà kính yêu ở hậu phương. Từ tình cảm cụ thể là tình bà cháu đến tình cảm lớn lao như lòng yêu Tổ quốc, yêu xóm làng thân thuộc đều được biểu hiện bằng hình thức nghệ thuật giản dị, mộc mạc như lời ăn tiếng nói hàng ngày; ấy vậy mà nó lại gây xúc động sâu xa bởi nhà thơ đã nói giúp chúng ta những điều thiêng liêng nhất của tâm hồn.

Bài thơ Tiếng gà trưa của Xuân Quỳnh, một lần nữa chúng ta nhận thấy rằng nhà văn Nga I-li-a Ê-ren-bua thật sáng suốt khi đúc kết nên chân lý: “Dòng suối đổ vào sông, sông đổ vào dải trường giang Vôn-ga, con sông Vôn-ga đi ra bể. Lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ quốc”.

C. BÀI GHI CỦA HỌC SINH:

TIẾT 71,72 : CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (ĐỌC SÁCH):

NGHIÊN CỨU CÁC BÀI VĂN BIỂU CẢM VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC

(HS có thể ghi lại một trong 3 dàn ý của 3 đề sau)

ĐỀ 1:

Viết bài văn biểu cảm về bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh.

Dàn ý:

I.Mở bài:

Hồ Chí Minh là một vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Bác không chỉ được biết đến với vai trò là một vị chính trị tai ba mà Bác còn là một nhà thơ với lòng yêu nước sâu sắc, yêu thiên nhiên đậm đà. Một bài thơ thể hiện niềm yêu thiên nhiên khôn xiết của Bác là bài Cảnh khuya.

“Tiếng suối trong như tiếng hát xa,
Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa.
Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.”

II. Thân bài: nêu cảm nghĩ về bài thơ Cảnh khuya

1. Hai câu thơ đầu

- Cảnh khuya núi rừng Tây Bắc được miêu tả hết sức đặc sắc

- Tiếng suối trong vọng như tiếng hát: ví tiếng suối như tiếng hát, gọi tả tiếng suối, núi rừng mang hơi ấm con người
- Cảnh trăng với sự hòa quyện giữa thiên nhiên núi rừng
- Một tâm hồn thi sĩ được thể hiện rõ nét
- Bức tranh thiên nhiên rất lung linh, huyền diệu

2. Hai câu thơ sau

Lòng yêu nước sâu sắc

Mạch thơ thể hiện rõ ràng và chi tiết

Lòng yêu thiên nhiên và yêu nước hòa quyện vào nhau.

III. Kết bài: nêu ý kiến của em về bài thơ Cảnh khuya

Qua bài thơ ta có thể thấy được tâm hồn yêu thiên nhiên và lòng yêu nước sâu sắc của Bác được thể hiện rõ nét qua bài thơ. Qua đó ta cũng thấy được một tinh thần bất khuất, quật cường của một người chiến sĩ.

ĐỀ 2:

Viết bài văn biểu về bài thơ Rằm tháng giêng của Hồ Chí Minh.

Dàn ý

1. Mở bài

- Giới thiệu chung về tác giả Hồ Chí Minh và bài thơ Rằm tháng giêng.

2. Thân bài

a. Cảm nghĩ về 2 câu thơ đầu:

- Phiên âm:

*Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,
Xuân giang, xuân thủy tiếp xuân thiên.*

- Dịch nghĩa:

*Rằm xuân lồng lộng trăng soi,
Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân.*

- Hình ảnh “nguyệt chính viên” - khi trăng tròn nhất

→ Khi đêm vào khuya, trăng đã lên nơi cao nhất, phô bày vẻ đẹp mỹ lệ nhất, tỏa ánh sáng dạt dào.

→ Miêu tả không gian rộng lớn, thoáng đãng, tràn ngập ánh sáng dịu dàng của mặt trăng.

- Hình ảnh “xuân giang”, “xuân thủy”, “xuân thiên” - sông xuân, nước xuân, trời xuân

→ Những từ xuân được lặp lại nối tiếp nhau để khẳng định mùa xuân, sắc xuân đang tràn ngập khắp nơi

→ Miêu tả khung cảnh mà sông nước và bầu trời như được dung hòa, đan cài làm một bởi mùa xuân

→ Khắc họa bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong một đêm trăng rộng lớn, bát ngát vô cùng sinh động tươi đẹp, uyển chuyển.

b. Cảm nghĩ về 2 câu thơ cuối:

- Phiên âm:

*Yên ba thâm xứ đàm quân sự,
Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền.*

- Dịch thơ:

Giữa dòng bàn bạc việc quân,
Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.

- Hình ảnh con người: “bàn bạc việc quân” - hình ảnh con người là những chiến sĩ - tập trung bàn bạc, lo lắng cho việc nước, việc dân - dù là trong 1 đêm trăng đẹp đến như vậy.

- Thời gian:

- “dạ bán quy lai” - đêm đã trôi qua một nửa
- “nguyệt mãn thuyền” - ánh trăng rải đều lên mặt thuyền - trăng đã lên đến đỉnh - thời điểm khuya nhất của đêm

→ Các chiến sĩ đã bàn bạc hăng say, tập trung đến rất khuya vẫn không dừng lại → Tinh thần quyết tâm, lo lắng cho tổ quốc

→ Trăng như một người chiến sĩ cũng thức cùng, lắng lo cùng với các chiến sĩ

→ Tất cả cùng tập trung, cùng đồng lòng vì sự nghiệp bảo vệ tổ quốc

→ Hình ảnh ánh trăng sáng trải đầy thuyền còn tượng trưng cho tương lai sáng rạng phía trước của đất nước khi có những con người hết lòng, hết sức vì tổ quốc như vậy.

- Hình ảnh song hành trăng - con người (nghệ sĩ - chiến sĩ) quen thuộc thường được nhắc đến trong các tác phẩm của Hồ Chí Minh, như:

*“Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ
Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ”*

→ Khẳng định sự giao hòa cảm xúc của nhà thơ: vừa là chiến sĩ hết lòng vì đất nước, vừa là nhà thơ với tâm hồn nhạy cảm.

3. Kết bài

- Tóm lược đặc sắc nội dung, nghệ thuật bài Rằm tháng giêng
- Những cảm nhận, tình cảm của em dành cho bài thơ Rằm tháng giêng.

ĐỀ 3:

Viết bài văn biểu cảm về bài thơ *Tiếng gà trưa* của Xuân Quỳnh.

Dàn ý

I. Mở bài

Giới thiệu về nhà thơ Xuân Quỳnh, bài thơ “Tiếng gà trưa”:

Xuân Quỳnh là một nhà thơ nữ xuất sắc trong nền thơ hiện đại của nước ta. Những áng thơ của Xuân Quỳnh luôn gần gũi, bình dị với đời sống thường ngày và biểu hiện khát vọng có cuộc sống tươi đẹp của người phụ nữ xinh đẹp. Một trong những tác phẩm đặc sắc của bà về tình cảm gia đình, sự giản dị của tình yêu thương gia đình là bài thơ “Tiếng gà trưa”. Bài thơ nói lên kỉ niệm đẹp đẽ của tác giả về tuổi thơ và về tình bà cháu, và bởi tình yêu đó đã khắc họa nên tình yêu quê hương đất nước.

II. Thân bài

1. Tiếng gà trưa trong nỗi niềm thương nhớ của người lính trẻ

- Thời gian: một trưa vắng rất thanh bình và rất yên ả.
- Không gian: một nơi xa, trên đường đi hành quân.
- Những tình cảm chân thật của người lính trẻ.
- Tình yêu quê hương, đất nước sâu sắc của người lính trẻ.

2. Kí ức tuổi thơ gợi nhớ trong tiếng gà trưa

- Những kỉ niệm đặc sắc của tuổi thơ.
- Hình ảnh người bà hiện lên tần tảo, yêu thương và đầy tình cảm.
- Ước mơ về quần áo đẹp.
- Ước mơ về được cấp sách đến trường.
- Những kỉ niệm rất giản dị, gần gũi và thân thương.

3. Những suy tư của người cháu từ tiếng gà trưa

- Nhấn mạnh vai trò và nghĩa vụ của mình.
- Lòng yêu nước bắt nguồn từ ký ức tuổi thơ giản dị.
- Lòng yêu nước, yêu quê hương.

III. Kết bài

- Tóm lược đặc sắc nội dung, nghệ thuật bài *Tiếng gà trưa*.
- Những cảm nhận, tình cảm của em dành cho bài thơ *Tiếng gà trưa*.

D. LUYỆN TẬP:

(Dựa vào dàn ý đã chọn, HS tự viết lại bài văn vào tập)

*Dặn dò: Chuẩn bị nội dung HK2: Chủ đề Tục ngữ (Bài 1 chỉ tìm hiểu các câu 1,2,3,5,8, các câu còn lại tự đọc; Bài 2 tìm hiểu các câu 1,3,5,8,9, các câu còn lại tự đọc) và Chủ đề Cấu tạo ngữ pháp của câu.